TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 383/2025/HS-ST
Ngày: 27/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Công Danh

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 396/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 402/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhựt D (tên gọi khác: Không), sinh năm 2004; nơi sinh: Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: ấp LC, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh BL; Chỗ ở: Tổ 14, khu phố TB, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1983 (còn sống) và bà Hồ Hằng M, sinh năm 1984 (còn sống); bị cáo là con một trong gia đình và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2025, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1479/LTG-VPCQCSĐT ngày 08/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 2005; địa chỉ: Tổ 23, khu 5, ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 8, khu phố LĐ, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật D là đối tượng không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài, D nảy sinh ý định đi tìm kiếm sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để trộm cắp.

Thực hiện ý định trên, vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/3/2025, D đi bộ đến khu vực quán cà phê "Quỳnh Như" (địa chỉ: khu dân cư TNa, thuộc tổ 7B, khu phố LĐ3, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN) thì phát hiện phía trước quán có dựng 01 chiếc xe môtô (nhãn hiệu Honda Vision biển số 60G1-493.91) của chị Nguyễn Thị Minh T (sinh năm 2005; nơi đăng ký thường trú: tổ 23, khu 5, ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN) không khóa cổ và quan sát không thấy có người trông coi nên D lén tiếp cận rồi dắt chiếc xe trên đi về hướng ra QL51 được khoảng 01km thì thấy có một tiệm sửa khóa (thuộc tổ 8, khu phố LĐ3, phường TP, thành phố BH) do chị Nguyễn Thị H (sinh năm: 1983; nơi đăng ký thường trú: xã HA, huyện TT, tỉnh TB) làm chủ và nói dối chị H là xe của D bị mất điều khiển ổ khóa (loại khoá smart key) và đặt chị H làm lại điều khiển ổ khóa thì chị H đồng ý làm với giá tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nhưng yêu cầu D phải để xe lại đến 09 giờ ngày 30/3/2025 thì D đồng ý để xe lại và đi về phòng trọ ngủ.

Đến khoảng 21 giờ ngày 29/3/2025, sau khi phát hiện bị mất xe, chị T đến Công an phường TP trình báo và cùng Công an phường TP đi tìm xe thì phát hiện xe bị mất đang ở tiệm của chị H nên đã tiến hành tạm giữ chiếc xe trên. Đến khoảng 09 giờ ngày 30/3/2025, khi D đi đến tiệm sửa ổ khóa của chị H để lấy xe thì bị Công an phường TP đưa về trụ sở làm việc, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố, điều tra xử lý.

* Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc xe môtô (nhãn hiệu Honda Vision biển số 60G1-493.91) tạm giữ của chị Nguyễn Thị H, là tài sản của của chị Nguyễn Thị Minh T bị trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: "01 xe môtô, gắn máy biển số 60G1-493.91, trị giá 26.810.000đ (Hai mươi sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng)".

* Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Minh T đã nhận lại chiếc xe bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số: 406/CT-VKSBH ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Nhựt D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhựt D và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt D mức án từ 14 đến 18 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Nhựt D nói lời sau cùng: Kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhựt D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên toà, đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 29/3/2025, tại khu vực phía trước quán cà phê "Quỳnh Như" tại địa chỉ: khu dân cư TN, thuộc tổ 7B, khu phố LĐ, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN, Nguyễn Nhựt D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 60G1-493.91 của chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 2005; nơi đăng ký thường trú: tổ 23, khu 5, ấp 8, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN không khóa cổ dựng trước quán. Sau khi lấy được xe, D dắt chiếc xe trên đi theo hướng ra QL51 được khoảng 01Km thì thấy có một tiệm sửa khóa (thuộc tổ 8, khu phố LĐ3, phường TP, thành phố BH) do chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983; nơi đăng ký thường trú: xã HA, huyện TT, tỉnh TB làm chủ và nói dối chị H là xe của D bị mất điều khiển ổ khóa (loại khoá smart key) và đặt chị H làm lại điều khiển ổ khóa thì chị H đồng ý nhưng yêu cầu D phải để xe lại sáng ngày hôm sau ghé lấy và trả tiền thì D đồng ý để xe lại và đi về phòng trọ ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 30/3/2025, khi D đi đến tiệm sửa ổ khóa của chị H để lấy xe thì bị Công an phường TP bắt giữ đưa về trụ sở làm việc, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố, điều tra xử lý theo quy định. Theo Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: "01 xe môtô, gắn máy biển số 60G1-493.91, trị giá 26.810.000đ (Hai mươi sáu triệu, tám trăm mười nghìn đồng)".

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Nhựt D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm tương

xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo D 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Visio, biển số 60G1-493.91 tạm giữ của chị Nguyễn Thị H, là tài sản của của chị Nguyễn Thị Minh T bị trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Bị hại chị Nguyễn Thị Minh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên HĐXX không xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xét.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo bị cáo Nguyễn Nhựt D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt D 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nhựt D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định. Riêng bị hại chị Nguyễn Thị Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phạm Tuân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Phân trại tạm giam Khu vực Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.